

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2024/HNGĐ-ST
Ngày 01-03-2024
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trương Thị An;

Bà Phùng Ngọc Anh.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Minh Khánh - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 85/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2023 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 145/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 01 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 197/2024/QĐST-DS, ngày 21 tháng 02 năm 2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Vũ Thị Ngọc L, nơi cư trú: Thôn H, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng, vắng mặt tại phiên tòa có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- **Bị đơn:** Anh Phạm Ngọc T, nơi cư trú: Thôn H, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 09 tháng 10 năm 2023 và các bản tự khai của nguyên đơn chị Vũ Thị Ngọc L trình bày:

Chị và anh Phạm Ngọc T kết hôn có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Quốc Tuấn, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, ngày 20 tháng 3 năm 2013. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại Thôn H, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống vợ chồng hoà thuận thời gian đầu, mâu thuẫn phát sinh do bất đồng quan điểm sống và anh T sống không chung thủy, có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác. Từ đó dẫn đến cuộc sống vợ chồng căng thẳng, ngột ngạt. Đầu năm 2023, chị L bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, vợ chồng ly thân không quan tâm đến nhau từ đó đến nay. Chị L xác định không còn tình cảm với anh T nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Phạm Ngọc T. Về con chung: Chị và anh T có 02 con chung là Phạm Thị Quỳnh A, sinh ngày 01 tháng 11 năm 2013 và Phạm Trung H, sinh ngày 29 tháng 8 năm 2018. Ly hôn chị L đề nghị được nuôi con Phạm Thị Quỳnh A và anh T nuôi con Phạm Trung H, hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Phạm Ngọc T đã được Tòa án tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án và nhiều lần tổng đạt Giấy triệu tập hợp lệ để đến Tòa án giải quyết vụ án, nhưng đều vắng mặt, không có lý do.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng:

- Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn chị Vũ Thị Ngọc L đã cơ bản tuân thủ đúng các điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Phạm Ngọc T chưa tuân thủ đúng các điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 203 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử cho chị Vũ Thị Ngọc L được ly hôn anh Phạm Ngọc T; về con chung: Giao con Phạm Thị Quỳnh A, sinh ngày 01 tháng 11 năm 2013 cho chị Vũ Thị Ngọc L; giao con Phạm Trung H, sinh ngày 29 tháng 8 năm 2018 cho anh Phạm Ngọc T nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét; về án phí: Chị Vũ Thị Ngọc L phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Vũ Thị Ngọc L có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn, tranh chấp về nuôi con đối với anh Phạm Ngọc T, nơi cư trú: Thôn H, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

[2] Nguyên đơn chị Vũ Thị Ngọc L vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Phạm Ngọc T vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do mặc dù đã được triệu tập hợp lệ. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Vũ Thị Ngọc L và anh Phạm Ngọc T.

- Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Ngọc L và anh Phạm Ngọc T kết hôn có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Quốc Tuấn, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, ngày 20 tháng 3 năm 2013 là hôn nhân hợp pháp. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh do bất đồng quan điểm và anh T sống không chung thủy, có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác. Từ đó dẫn đến cuộc sống vợ chồng căng thẳng, ngột ngạt. Đầu năm 2023, chị L bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, vợ chồng ly thân không quan tâm đến nhau từ đó đến nay. Qua xác minh tại địa phương đã xác định anh, chị đã ly thân từ đầu năm 2023 đến nay và mâu thuẫn vẫn không được giải quyết. Tình trạng mâu thuẫn giữa anh, chị đã kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, hai bên đều đề nghị được ly hôn nên việc chị L có đơn xin ly hôn anh T là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên cần được chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị Vũ Thị Ngọc L và anh Phạm Ngọc T có 02 con chung là Phạm Thị Quỳnh A, sinh ngày 01 tháng 11 năm 2013 và Phạm Trung H, sinh ngày 29 tháng 8 năm 2018. Chị L có ý kiến đề nghị được nuôi con Phạm Thị Quỳnh A và anh T nuôi con Phạm Trung H, hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Xét, chị L và anh T đều có công việc, thu nhập và khả năng nuôi con ngang nhau. Từ khi anh chị ly thân đến nay, cháu Phạm Thị Quỳnh A sống với mẹ, cháu Phạm Trung H sống với bố và đều được anh chị chăm sóc chu đáo. Cháu Phạm Thị

Quỳnh A đã có ý kiến được sống với mẹ. Do đó, căn cứ Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử giao con Phạm Thị Quỳnh A, sinh ngày 01 tháng 11 năm 2013 cho chị Vũ Thị Ngọc L; giao con Phạm Trung H, sinh ngày 29 tháng 8 năm 2018 cho anh Phạm Ngọc T nuôi dưỡng, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau là phù hợp.

[5] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Vũ Thị Ngọc L phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; khoản 4 Điều 147; Điều 235 và Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 19, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chị Vũ Thị Ngọc L được ly hôn anh Phạm Ngọc T.

2. Về con chung: Giao con Phạm Thị Quỳnh A, sinh ngày 01 tháng 11 năm 2013 cho chị Vũ Thị Ngọc L; giao con Phạm Trung H, sinh ngày 29 tháng 8 năm 2018 cho anh Phạm Ngọc T nuôi dưỡng, cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau .

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Vũ Thị Ngọc L phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Vũ Thị Ngọc L đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005779 ngày 13 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Chị Vũ Thị Ngọc L đã nộp đủ án phí.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo bản án: Chị Vũ Thị Ngọc L và anh Phạm Ngọc T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự

Nơi nhận:

- TAND TP.Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Các đương sự;
- UBND xã Quốc Tuấn;
- Lưu: Hồ sơ; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh